

Bản án số: 15/2025/HS - ST
Ngày 11 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI - HOÀ BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kiều Quang Dự

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Anh và Ông: Ngô Trung Tính

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2025/TLST - HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 11/2025/QĐXXST - HS, ngày 28 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Ngọc S**, sinh ngày 28/5/1994; tại: Huyện V - Hòa Bình; Nơi cư trú: Khu B, thị trấn B, huyện V, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn M, sinh năm 1973 và bà: Bùi Thị L, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/01/2025 đến ngày 17/01/2025 được tại ngoại - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua pháo để đốt dịp tết nguyên đán, khoảng 10 giờ sáng ngày 15/01/2025 Bùi Ngọc S sử dụng điện thoại di động Iphone 8 Plus của bố để ở nhà, để đăng nhập vào mạng xã hội Facebook, S không nhớ tài khoản Facebook có đăng bán pháo nổ, S nhắn tin với tài khoản Facebook đăng bán pháo nổ, để lấy số điện thoại và kết bạn Zalo với người đăng bán pháo nổ. S đã đặt mua từ người này 45 quả pháo nổ với giá 1.125.000 đồng, đồng thời thống nhất địa điểm giao nhận pháo nổ và thanh toán tiền với người bán tại chân Dốc Vồng, xóm Quê Kho, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày S đến điểm hẹn, tại đây S gặp một người đàn ông lạ mặt, mặc quần áo màu đen, đầu đội mũ trùm đi xe không biển kiểm soát trên xe có một bao tải màu trắng, S đến giao tiền và nhận 45 quả pháo nổ, sau khi

giao pháo và nhận tiền người đàn ông điều khiển xe Mô tô đi theo hướng Bãi Cạo - Đình Cun, còn S cầm số pháo vừa mua bắt xe Bus quay về nhà cất dấu số pháo nổ mua được dưới gầm giường và xóa toàn bộ tin nhắn. Do sợ việc cất dấu pháo dưới gầm giường bị phát hiện và không an toàn, đến khoảng 14 giờ ngày 16/01/2025, S xách 45 quả pháo nổ giấu dưới gầm giường ngủ mang đi cất dấu tại địa điểm khác, khi S đang mang số pháo nổ đi bộ đến khu Bo, thị trấn Bo, huyện Kim Bôi thì bị bắt quả tang, Công an thu giữ 45 quả pháo nổ và thu giữ 10gam thuốc pháo tại chỗ ở của Bùi Ngọc S.

Kết luận giám định số: 563/KL - KTHS ngày 22/01/2025 của Viện khoa học Hình sự - Bộ công an kết luận:

+ 45 (Bốn mươi lăm) cuộn giấy hình trụ tròn gửi giám định đều là pháo nổ, khối lượng là 6,1kg (*Sáu phẩy một kilogam*).

+ Chất bột màu đen trong hộp nhựa hình trụ tròn là thuốc pháo nổ, khối lượng 10gam (*Mười gam*).

Đối với người đàn ông đã bán pháo nổ cho Bùi Ngọc S, tại khu vực xóm Quê Kho, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi ngày 15/01/2025 do Sơn không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm và xử lý đối với người này.

Đối với hành vi Bùi Ngọc S chế tạo ra 10gam thuốc pháo thu giữ tại nhà bị cáo, do chưa đủ định lượng nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hành vi này.

Vật chứng vụ án:

+ 45 (*Bốn mươi lăm*) cuộn giấy hình trụ tròn, chiều cao trung bình khoảng 15cm, đường kính trung bình khoảng 3,5cm. Tất cả các cuộn giấy trên đều được bịt kín hai đầu, một đầu cuộn giấy có gắn 01 sợi giây màu xanh, chiều dài trung bình khoảng 3,5cm, trên các cuộn giấy được dán bằng băng dính điện màu đen.

+ 01 (*Một*) hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng, trên bề mặt có dán nhãn mác *Đùi gà bơ sữa* kích thước cao 15cm, đường kính rộng 08cm, bên trong hộp có chất bột màu đen.

Sau khi giám định Cơ quan giám định không hoàn lại vật chứng.

Cáo trạng số: 12/CT - VKSKB ngày 10/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bùi Ngọc S về tội Tàng trữ hàng cấm, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử (*HĐXX*) tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc S, phạm tội Tàng trữ hàng cấm.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt Bùi Ngọc S từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, buộc thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người bị ung thư giai đoạn cuối, bản thân là lao động tự do không có tài sản nên không phạt tiền bổ sung, quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Ngọc S, khai nhận hành vi của mình như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo đồng ý với với tội danh, điều khoản Viện kiểm sát truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, Quyết định Tố tụng:* Cơ quan điều tra huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo Bùi Ngọc S khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. HĐXX xét thấy: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/01/2025 tại chân Dốc Vồng, xóm Quê Kho, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Bùi Ngọc S đã mua 45 quả pháo nổ với giá 1.125.000 đồng của người đàn ông không quen biết, sau khi giao tiền và nhận 45 quả pháo nổ, S cầm số pháo về nhà cất dấu số pháo nổ dưới gầm giường. Do sợ việc cất dấu pháo dưới gầm giường bị phát hiện và không an toàn, đến khoảng 14 giờ ngày 16/01/2025, S xách 45 quả pháo mang đi cất dấu tại địa điểm khác, khi S đang mang số pháo nổ đi bộ đến khu Bo, thị trấn Bo, huyện Kim Bôi thì bị bắt quả tang, Công an thu giữ 45 quả pháo nổ có khối lượng 6,1kg.

Hành vi của bị cáo Bùi Ngọc S, mang đi cất dấu pháo nổ có khối lượng 6,1kg đã cấu thành tội Tàng trữ hàng cấm, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

- Bị cáo Bùi Ngọc S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo tàng trữ 6,1kg pháo nổ mục đích để đốt dịp tết nguyên đán, tính chất

của hành vi đơn giản nhưng gây nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp pháp luật cấm, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và quản lý nhà nước về hàng hóa, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

- Về nhân thân bị cáo là người có nhân thân tốt trước khi phạm tội, không có tiền án, tiền sự.

- Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo bị bệnh ung thư giai đoạn cuối. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho bị cáo.

- Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Căn cứ hướng dẫn của Nghị quyết số 02/VBHN - TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, xét bị cáo có đủ điều kiện áp dụng. Do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Bùi Ngọc S theo quy định tại Điều 65 của BLHS, cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm. Như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt, biện pháp chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo và đề nghị của bị cáo là có căn cứ được HĐXX chấp nhận.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện của bị cáo bị ung thư giai đoạn cuối, là lao động tự do, bản thân không có tài sản, do vậy không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo, quy định tại khoản 4 Điều 191 của BLHS.

[5] *Đối với người bán pháo và các vấn đề khác*:

Đối với người đàn ông đã bán pháo nổ cho Bùi Ngọc S tại khu vực xóm Quê Kho, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi do Sơn không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra nhận định không đủ căn cứ truy tìm và xử lý đối với người này, là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 8 Plus là điện thoại của ông Bùi Văn M để ở nhà S tự ý lấy sử dụng vào việc mua pháo nổ nên Cơ quan điều tra không thu giữ và đề cập xử lý, là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với hành vi Bùi Ngọc S chế tạo ra 10gam thuốc pháo thu giữ tại nhà bị cáo, do chưa đủ định lượng nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hành vi này, là có căn cứ đúng pháp luật.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo, theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Ngọc S** phạm tội Tàng trữ hàng cấm.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.
- + Xử phạt Bùi Ngọc S: **09 (Chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, buộc thời gian thử thách **18 (Mười tám)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.
- + *Giao bị cáo Bùi Ngọc S cho UBND thị trấn Bo, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.*
- + *Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.*
- + *Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.*

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Bùi Ngọc S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Công an tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- CQ thi hành án HS;
- CQ thi hành án DS huyện Kim Bôi;
- UBND thị trấn Bo;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Quang Dự